

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 27-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Sinh.

Bà Hà Thị Vũ.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Hạng A X (tên khác: Hạ A S), sinh ngày: 18/7/2000 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản N, xã X, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hạng Chứ N (đã chết) và bà: Lầu Thị M, sinh năm: 1960; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2019, tạm giam từ ngày 08/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần D, Luật sư, Văn phòng Luật sư Trần D, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2019, Hạng A X đi chơi tết ở thị trấn huyện Đ, tỉnh Điện Biên có gặp Sùng A N là người nước CHDCND Lào, biết N có Heroine bán, nên cuối tháng 3/2019, X thấy có người gọi điện đến giới thiệu tên là C nhà ở huyện M đặt vấn đề mua Heroine, thì X đồng ý và hẹn khi nào có Heroine sẽ gọi lại. Đến chiều ngày 01/4/2019, X điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave RSX biển kiểm soát 27B1-706.62 và rủ Lầu A T là người cùng bản đi xuống thị trấn Đ chơi, tối cùng ngày, X gọi điện cho N đặt vấn đề mua nợ 04 bánh Heroine, nhưng N chỉ đồng ý bán nợ cho X 02 bánh Heroine với giá 80.000.000 đồng/bánh Heroine và hẹn sáng ngày 02/4/2019 sẽ giao Heroine tại trung tâm xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Thống nhất với N xong, X điện thoại gọi cho C hẹn ngày 02/4/2019 sẽ giao dịch mua bán Heroine tại huyện Đ. Sáng ngày 02/4/2019, X rủ T đi M lấy Heroine về bán thì T đồng ý, khoảng 09 giờ cùng ngày, X và T gặp N, N đưa 02 bánh Heroine cho X cầm cất vào cốp xe máy. Nhận được Heroine, X cùng T đi về, khi đến xã P, huyện Đ, X gọi điện cho Giàng A P (là bạn X) ra đường giữ hộ 02 bánh Heroine. X và T tiếp tục đi đến khu vực cầu S thuộc bản S, xã P thì gặp C và G (bạn C) đang đứng đợi, X bảo chỉ có 02 bánh Heroine và giá 100 triệu/bánh Heroine, C và G đồng ý. Sau đó, C và T đến gặp P lấy 02 bánh Heroine, khi quay lại T đưa 02 bánh Heroine cho X, X cầm cất vào túi chiếc túi giả da màu đen đang khoác trên người, thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng 02 bánh Heroine có khối lượng 644,25 gam còn C, G, T bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 397/GĐ-PC09 ngày 09/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng A Xá gửi giám định là ma túy: Loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Hạng A X là 644,25 gam.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.”

Tại bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS-P1 ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Hạng A X để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo Hạng A X 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47/BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu, tiêu hủy toàn bộ Heroine còn lại có

khối lượng là: 641,58 gam (đã trích mẫu gửi giám định), 01 (một) túi giả da màu đen đã qua sử dụng; tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có bàn phím đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Hạng A X: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu bạc (màn hình cảm ứng) đã qua sử dụng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành số tiền là 2.360.000,đ (hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136/BLTTHS, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo Hạng A X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế của bị cáo cũng gặp nhiều khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân được đi học đến lớp 3/12, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s, t khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hạng A X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do biết được việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận và biết đối tượng Sùng A N là người Lào có ma túy bán, khi có người tên là C tự giới thiệu nhà ở huyện M, tỉnh Điện Biên cần mua ma túy. Hạng A X đã mua nợ của N 02 bánh Heroine với giá 80 triệu/bánh và hẹn khi nào bán được sẽ trả tiền. Ngày 02/4/2019, X đã đi lấy 02 bánh Heroine của N để bán cho C với giá thỏa thuận là 100 triệu/bánh Heroine. Khi X mang 02 bánh Heroine đi bán cho C thì bị bắt tại khu vực bản S, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, 02 bánh Heroine của X có khối lượng là 644,25 gam.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hạng A X đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251/BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 644,25 gam Heroine của bị cáo Hạng A X đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Hạng A X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại Công văn số: 332/CV ngày 30/6/2019 của Cơ quan CSĐT (PC04) - Công an tỉnh Điện Biên thể hiện trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, nên bị cáo được áp dụng điểm s, t khoản 1 và Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, am hiểu pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51/BLHS song vẫn xử phạt tù có thời hạn như mức đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 641,58 gam Heroine (đã trích mẫu gửi giám định), túi giả da đã thu giữ của bị cáo, cần bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Masstel do Cơ quan điều tra đã thu giữ, xét thấy bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại VIVO do Cơ quan điều tra đã thu giữ, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 2.360.000,đ đã thu giữ của bị cáo xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136/BLTTHS, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng xét thấy bị cáo hiện sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nên HĐXX quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong vụ án, theo lời khai của bị cáo thì số ma túy đó là do bị cáo mua ma túy của người tên là Sùng A N và định bán cho đối tượng tên là C nhưng không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra có căn cứ sẽ xử lý sau, đối với các đối tượng Lầu A T và Giàng A P theo lời khai của bị cáo thì các đối tượng này có liên quan đến việc mua bán ma túy cùng với bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng hiện các đối tượng này không có mặt tại địa phương nên sẽ tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạng A X (tên gọi khác: Hạ A S) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Hạng A X (tên gọi khác: Hạ A S) 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 02/4/2019).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Tịch thu, tiêu hủy:*

- Toàn bộ Heroine còn lại có khối lượng là: 641,58 gam (đã trích mẫu gửi giám định).

- 01 (một) túi giả da màu đen kích thước khoảng (30x20x15)cm đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A X.

** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có bàn phím đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A X.

** Trả lại cho bị cáo Hạng A X:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu bạc (màn hình cảm ứng) đã qua sử dụng thu giữ của Hạng A X.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành số tiền là 2.360.000,đ (hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), tạm giữ của Hạng A X.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2019)./.

Nơi nhận:

- Vụ I, TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã (Th/báo);
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Đoàn

